

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 26/6/2013

Thời gian làm bài: 120 phút (Không kể thời gian phát đề)

(Đề thi gồm có: 01 trang)

Câu 1: (1 điểm)

a/. Tìm khởi ngữ trong phần trích sau:

“Làm khí tượng, ở được cao thế mới là lí tưởng chứ.”

(Nguyễn Thành Long, *Lặng lẽ Sa Pa*)

b/. Câu trả lời của B trong đoạn thoại sau có hàm ý gì ?

A : *Mai cậu đến chờ mình đi học nhé !*

B : *Xe mình hỏng rồi.*

Câu 2: (1 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

“Một bếp lửa chờn vờn sương sớm

Một bếp lửa ấp iu nồng đượm

Cháu thương bà biết mấy nắng mưa.”

a/. Đoạn thơ trên được trích trong bài thơ nào, tác giả là ai ?

b/. Nêu phép tu từ nổi bật được sử dụng trong đoạn thơ trên.

Câu 3: (3 điểm)

Trong buổi sinh hoạt trao đổi về phương pháp học tập ôn thi tuyển sinh lớp 10 của lớp 9A, bạn Mai nêu ý kiến: muốn đạt kết quả tốt cần có phương pháp học tập đúng đắn. Nhưng bạn Lan lại cho rằng: chỉ cần dự đoán những nội dung sẽ thi và học thuộc lòng là có thể đạt điểm cao.

Hãy viết đoạn văn trình bày ý kiến của em về hiện tượng “học vẹt”, “học tủ” trong học sinh hiện nay.

Câu 4: (5 điểm)

Viết bài văn trình bày cảm nhận suy nghĩ của em về nhân vật ông Hai trong đoạn trích *Làng* của nhà văn Kim Lân (*Ngữ văn 9*, tập một). HẾT.

Họ và tên thí sinh: _____

Số báo danh: _____

Chữ ký GT1: _____

Chữ ký GT2: _____

BẢN CHÍNH

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN

Ngày thi: 26/6/2013

(Hướng dẫn chấm gồm có: 02 trang)

I. Hướng dẫn chung

1. Giám khảo cần nắm vững hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
2. Do đặc trưng của môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.
3. Việc chi tiết hoá điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong Hội đồng chấm thi.

II. Đáp án và thang điểm

Câu 1: (1 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a/. Khởi ngữ: Làm khí tượng.	0,5
b/. Hàm ý trong câu trả lời của B: Từ chối.	0,5

Câu 2: (1 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
a/. Đoạn thơ được trích trong bài thơ <i>Bếp lửa</i> , tác giả Bằng Việt.	0,5
b/. Phép tu từ nổi bật: Điệp ngữ (<i>Một bếp lửa</i>).	0,5

Câu 3: (3 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng để viết một đoạn văn nghị luận. Lập luận chặt chẽ, dùng từ chính xác, chữ viết sạch đẹp, ít sai chính tả, ngữ pháp. Đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau:	
- Nêu được vấn đề nghị luận (hiện tượng <i>học vẹt</i> , <i>học tủ</i> trong học sinh hiện nay).	0,5
- Giải thích: <i>học vẹt</i> , <i>học tủ</i> là gì?	0,5
- Trình bày ý kiến của bản thân:	
+ Tác hại của việc <i>học vẹt</i> , <i>học tủ</i> .	0,5
+ Phê phán hai cách học mang tính chất đối phó.	0,5
+ Cần phải lựa chọn phương pháp học tập phù hợp để đạt kết quả cao.	0,5
- Khẳng định vấn đề, liên hệ...	0,5
* Lưu ý: - Thí sinh có thể trình bày những ý kiến riêng, hợp lí thì vẫn được chấp nhận. - Nếu thí sinh có kĩ năng làm bài tốt nhưng chỉ nêu ý kiến về một vài khía cạnh cơ bản thì vẫn đạt điểm tối đa. - Không cho điểm những bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.	

Câu 4: (5 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
<p>Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng để viết bài nghị luận văn học (về một nhân vật trong đoạn trích truyện). Bài viết có bố cục đầy đủ, rõ ràng, dùng từ chính xác, dẫn chứng tiêu biểu, hợp lí, văn viết mạch lạc, giàu cảm xúc. Chữ viết sạch đẹp, ít sai chính tả, ngữ pháp.</p> <p>Đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau:</p>	
<p>1. Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu được cảm nhận chung về nhân vật.</p>	0,5
<p>2. Trình bày cảm nhận suy nghĩ về nhân vật ông Hai:</p>	
<p>a. Ông Hai yêu làng, tự hào, hãnh diện về làng Chợ Dầu của mình.</p>	0,5
<p>b. Diễn biến tâm trạng và tình cảm của ông Hai trong những ngày xa làng đi tản cư:</p>	
<p>- Xa làng đi tản cư ông Hai nhớ làng da diết, ông luôn dõi theo tin tức của làng, của kháng chiến.</p>	0,5
<p>- Ông đau xót, tủi nhục đến tột cùng khi nghe tin làng mình theo Tây.</p>	1,5
<p>- Ông vui sướng, hả hê khi biết làng mình vẫn là làng kháng chiến. Tình yêu làng của ông Hai chính là lòng yêu nước.</p>	1,5
<p>3. Tổng hợp, đánh giá</p>	0,5
<p>- Nghệ thuật xây dựng tình huống truyện độc đáo, miêu tả tâm lí nhân vật chân thực, sinh động.</p>	
<p>- Truyện thể hiện tình yêu làng, yêu nước của người nông dân Việt Nam trong thời kì đầu chống Thực dân Pháp.</p>	
<p>- Liên hệ.</p>	

-----HẾT-----